ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 28/2009/QĐ-UBND	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2009*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BNV ngày 04 tháng 6 năm 2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Thông tư số 06/2008/TT-BNV ngày 21 tháng 8 năm 2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Mục III Phần I Thông tư số 04/2008/TT-BNV ngày 04 tháng 6 năm 2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 56/2008/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về sáp nhập Ban Thi đua - Khen thưởng, Ban Tôn giáo - Dân tộc vào Sở Nội vụ và bổ sung chức năng giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức, quản lý về văn thư lưu trữ nhà nước cho Sở Nội vụ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 52/Tr-SNV ngày 09 tháng 01 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com
09604290

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Sở Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2009/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Sở Nội vụ là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước về nội vụ, bao gồm các lĩnh vực: tổ chức bộ máy; biên chế các cơ quan hành chính, sự nghiệp nhà nước; cải cách hành chính; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, cán bộ công chức phường - xã, thị trấn; tổ chức hội, tổ chức phi Chính phủ; các tổ chức hành chính, sự nghiệp thuộc các Bộ - ngành Trung ương và các địa phương, các tổ chức hội thuộc Trung ương trú đóng trên địa bàn thành phố; văn thư, lưu trữ nhà nước; tôn giáo và dân tộc; thi đua - khen thưởng.

Sở Nội vụ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định.

Trụ sở làm việc của Sở Nội vụ đặt tại số 86B, đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Sở Nội vụ chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nội vụ, của Ủy ban Dân tộc.

Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ của Sở Nội vụ

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo các quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm và các đề án, dự án; chương trình biện pháp tổ chức thực hiện thuộc các lĩnh vực ghi tại Điều 1 Quy chế này.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

3. Về tổ chức bộ máy:

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc phân cấp quản lý về tổ chức bộ máy đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

b) Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn, các chi cục thuộc cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; đề án thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị sự nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

c) Thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc thành lập, giải thể, sáp nhập các tổ chức phối hợp liên ngành của thành phố theo quy định của pháp luật.

d) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng đề án thành lập, sáp nhập, giải thể các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện theo quy định để Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định theo thẩm quyền.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận - huyện việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện quản lý.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp báo cáo việc thực hiện Quy chế dân chủ tại xã, phường, thị trấn và các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Công tác xây dựng chính quyền địa phương:

a) Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương các cấp trên địa bàn thành phố.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

b) Giúp các tổ chức bầu cử hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật.

c) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân quận - huyện. Giúp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn các chức danh bầu cử theo quy định của pháp luật.

d) Tham mưu giúp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, xã, thị trấn; thống kê số lượng, chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân, thành viên Ủy ban nhân dân thành phố, xã, thị trấn để tổng hợp báo cáo theo quy định.

6. Về công tác địa giới hành chính và phân loại đơn vị hành chính:

a) Tổ chức triển khai thực hiện các nguyên tắc về quản lý, phân vạch, điều chỉnh địa giới hành chính trên địa bàn thành phố theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ;

b) Theo dõi, quản lý địa giới hành chính của thành phố theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; chuẩn bị các đề án, thủ tục đề nghị việc thành lập mới, sáp nhập, chia tách, điều chỉnh địa giới, đổi tên, phân loại đơn vị hành chính, nâng cấp đô thị theo quy định; hướng dẫn và tổ chức thực hiện sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền;

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết các vấn đề tranh chấp địa giới hành chính; tổng hợp để thành phố báo cáo cấp có thẩm quyền những vấn đề về tranh chấp địa giới hành chính còn có ý kiến khác nhau;

d) Tổng hợp và quản lý hồ sơ địa giới, mốc, chỉ giới hành chính của thành phố theo hướng dẫn và quy định của Bộ Nội vụ;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của ấp, tổ dân phố theo quy định của pháp luật và của Bộ Nội vụ.

7. Về công tác cán bộ, công chức, viên chức:

a) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, cán bộ, công chức phường - xã, thị trấn;

b) Trình Ủy ban nhân dân thành phố các đề án về phân công, phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức nhà nước và cán bộ, công chức cấp phường; chính sách, chế độ tiền lương, trợ cấp và các chế độ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

nhà nước, cán bộ dân cử; luân chuyển, kỷ luật, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Nội vụ;

c) Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản về tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước và cán bộ, công chức phường - xã, thị trấn theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Nội vụ;

d) Thống nhất quản lý và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở trong và ngoài nước sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Hướng dẫn, kiểm tra việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng và việc thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức;

đ) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền việc tuyển dụng, đánh giá, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố quản lý;

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức nhà nước; tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức phường - xã, thị trấn theo quy định của pháp luật và của Bộ Nội vụ.

8. Về quản lý, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp:

a) Xây dựng và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch biên chế để trình Hội đồng nhân dân thành phố phê chuẩn tổng biên chế sự nghiệp và thông qua tổng biên chế hành chính hàng năm;

b) Trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định giao chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp đối với cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện.

c) Hướng dẫn quản lý, sử dụng biên chế đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện và các đơn vị sự nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật.

9. Về công tác cải cách hành chính:

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phân công các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách các nội dung, công việc của cải cách

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

hành chính, bao gồm: cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy hành chính, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính; theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố;

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước trong thành phố; chủ trì, phối hợp các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn thành phố triển khai cải cách hành chính;

c) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn triển khai công tác cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của thành phố đã được phê duyệt; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các sở - ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện, Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp chung việc thực hiện các quy định về chế độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế đối với cơ quan nhà nước và quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật;

đ) Định kỳ hàng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố công tác cải cách hành chính; giúp Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng báo cáo với Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ về công tác cải cách hành chính theo quy định.

10. Về công tác tổ chức hội và các tổ chức phi Chính phủ trên địa bàn thành phố:

a) Thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo thẩm quyền cho phép thành lập, giải thể, phê duyệt điều lệ của hội, tổ chức phi Chính phủ trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ đối với hội, tổ chức phi Chính phủ trong thành phố. Trình Ủy ban nhân dân thành phố xử lý theo thẩm quyền đối với các hội, tổ chức phi Chính phủ vi phạm các quy định của pháp luật, Điều lệ hội;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hỗ trợ định xuất và các chế độ, chính sách khác đối với tổ chức hội theo quy định của pháp luật;

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

d) Định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý hội trên địa bàn thành phố báo cáo Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân thành phố.

11. Về công tác văn thư, lưu trữ:

a) Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố chấp hành các chế độ, quy định pháp luật về văn thư, lưu trữ;

b) Hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ về thu thập, bảo vệ, bảo quản và tổ chức sử dụng tài liệu lưu trữ đối với các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố và Trung tâm Lưu trữ thành phố;

c) Thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt "Danh mục nguồn và thành phần tài liệu thuộc diện nộp lưu vào Trung tâm Lưu trữ thành phố"; thẩm tra "Danh mục tài liệu hết giá trị" của Trung tâm Lưu trữ thành phố và của các cơ quan thuộc Danh mục nguồn nộp lưu vào Trung tâm Lưu trữ thành phố và Lưu trữ quận - huyện.

12. Về công tác tôn giáo và dân tộc:

a) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo, dân tộc và công tác tôn giáo, dân tộc trên địa bàn thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tôn giáo và dân tộc trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác tôn giáo và dân tộc;

d) Làm đầu mối liên hệ giữa chính quyền địa phương với các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thành phố;

đ) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chính sách về dân tộc.

13. Về công tác thi đua, khen thưởng:

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, thống nhất quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế của thành phố; làm nhiệm vụ Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố;

b) Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố tổ chức các phong trào thi đua; nhân rộng các điển hình tiên

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

tiến; sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và công tác khen thưởng; phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến Luật Thi đua, khen thưởng; tổ chức thực hiện chính sách khen thưởng của Đảng và Nhà nước; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, nội dung thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố; thực hiện việc tổ chức và trao tặng các hình thức khen thưởng theo quy định của Nhà nước;

c) Xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật; quản lý, cấp phát, thu hồi, cấp đổi hiện vật khen thưởng theo phân cấp và theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng.

14. Thực hiện công tác hợp tác quốc tế về nội vụ và các lĩnh vực công tác được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

15. Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra về công tác nội vụ; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý các vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực công tác được Ủy ban nhân dân thành phố giao theo quy định của pháp luật.

16. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác nội vụ và các lĩnh vực khác được giao đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã, thị trấn.

17. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo lĩnh vực công tác được giao đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của các Bộ - ngành Trung ương, các hội và địa phương khác trú đóng, hoạt động trên địa bàn thành phố.

18. Tổng hợp, thống kê theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ về tổ chức các cơ quan hành chính, sự nghiệp; số lượng đơn vị hành chính quận - huyện, phường - xã, thị trấn và khu phố, tổ dân phố, ấp; số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, cán bộ, công chức phường - xã, thị trấn; công tác văn thư lưu trữ nhà nước, công tác tôn giáo, công tác thi đua khen thưởng và các lĩnh vực khác được giao theo quy định của pháp luật.

19. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ, số liệu phục vụ công tác quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

20. Chỉ đạo và hướng dẫn tổ chức các hoạt động dịch vụ công trong các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Sở.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

21. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định với Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Nội vụ.

22. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản; thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức thuộc Sở theo quy định.

23. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền hạn của Sở Nội vụ

1. Tham dự các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố, Hội đồng nhân dân xã, thị trấn và các cuộc họp định kỳ của Ủy ban nhân dân các quận - huyện.

2. Xem xét, thỏa thuận để Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thành phố quyết định thành lập hoặc tổ chức lại các phòng, ban chuyên môn trực thuộc.

3. Xem xét, thỏa thuận cho các đơn vị sự nghiệp thuộc các Bộ - ngành Trung ương và các địa phương (trừ báo chí); các tổ chức hội thuộc Trung ương trú đóng và hoạt động trên địa bàn thành phố theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Quyết định tiếp nhận, điều động cán bộ, công chức đối với các cơ quan Trung ương, tỉnh, thành phố khác, lực lượng Công an, Quân đội chuyển ngành, các doanh nghiệp nhà nước và các đoàn thể đến công tác tại cơ quan hành chính, sự nghiệp thuộc biên chế thành phố theo phân cấp.

5. Quyết định nâng lương niên hạn, nâng lương trước niên hạn; bổ nhiệm ngạch, nâng ngạch chuyên viên và tương đương; chuyển xếp lại ngạch, bậc lương cho cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên, chuyên viên chính và tương đương không giữ chức vụ lãnh đạo cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, quận - huyện và tương đương.

6. Quyết định điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Yêu cầu thủ trưởng các đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo, cung cấp thông tin về các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở Nội vụ.

8. Tổ chức các cuộc họp với đơn vị hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố để phổ biến, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở Nội vụ.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

9. Thực hiện thanh tra theo thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở Nội vụ; kiểm tra, đôn đốc các đơn vị hành chính, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công trong việc thực hiện các quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức; về địa giới hành chính và các mặt công tác khác thuộc phạm vi trách nhiệm của Sở Nội vụ; đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố về biện pháp giải quyết hoặc trực tiếp giải quyết những vấn đề phát sinh theo quy định.

Chương III
TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 5. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Sở:

a) Sở Nội vụ có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

b) Giám đốc là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

c) Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở;

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Nội vụ ban hành, theo các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và theo quy định của pháp luật;

đ) Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở:

Sở Nội vụ có các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị thuộc Sở.

a) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Văn phòng;

- Thanh tra;

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

- Phòng Sở, ngành;

- Phòng Xây dựng chính quyền;

- Phòng Cải cách hành chính;

- Phòng Công chức, viên chức;

- Phòng Quản lý Văn thư, Lưu trữ.

b) Các tổ chức tương đương Chi cục trực thuộc Sở Nội vụ (có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng):

- Ban Tôn giáo - Dân tộc;

- Ban Thi đua - Khen thưởng.

c) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

- Trung tâm Lưu trữ thành phố.

Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc thành lập các tổ chức sự nghiệp khác thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

3. Biên chế của Sở:

Biên chế của Sở Nội vụ do Ủy ban nhân dân thành phố giao trong tổng chỉ tiêu biên chế hành chính của thành phố.

Chương IV
CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Đối với Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc

1. Sở Nội vụ chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc; Sở Nội vụ báo cáo kết quả hoạt động và chương trình, kế hoạch công tác, dự các cuộc họp do Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc triệu tập.

2. Khi chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố hoặc chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ phải kịp thời báo cáo và đề xuất để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc hoặc trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 7. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố

1. Sở Nội vụ chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân thành

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09604290

phố; Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Đối với những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Sở mà Sở Nội vụ và các sở - ngành, quận - huyện còn ý kiến khác nhau, Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

Điều 8. Đối với các Ban của Thành ủy

Sở Nội vụ phối hợp với các Ban của Thành ủy để tiếp nhận ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy; tham khảo ý kiến của các Ban Đảng khi thực hiện các chức năng, nhiệm vụ có liên quan đến nhiệm vụ của Sở.

Điều 9. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể thành phố

Sở Nội vụ chủ động tham khảo ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố trong việc giải quyết các vấn đề có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Sở nhằm phối hợp thực hiện những chủ trương, chính sách của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 10. Đối với các cơ quan chuyên môn thành phố

1. Sở Nội vụ quan hệ với các cơ quan chuyên môn thành phố theo nguyên tắc phối hợp công việc, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của thành phố và nhiệm vụ của từng cơ quan; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước và của thành phố liên quan đến công tác chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức theo quy định của pháp luật và của thành phố.

2. Trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố các vấn đề về chủ trương, chính sách có liên quan đến các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ phải trao đổi ý kiến với các cơ quan chuyên môn có liên quan.

Điều 11. Đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện

1. Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước và của thành phố các nội dung về công tác chuyên môn, nghiệp vụ tại địa phương; hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ cho Phòng Nội vụ quận - huyện.

2. Trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố các vấn đề về chính sách, chủ trương liên quan đến quận - huyện, Sở Nội vụ phải trao đổi ý kiến với Ủy ban nhân dân quận - huyện.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 0960429

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Căn cứ nội dung Quy chế này, Giám đốc Sở Nội vụ ban hành quy định chế độ làm việc của Sở, quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc, bố trí nhân sự cho các phòng - ban để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 13. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, khi xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn của thành phố./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09604290